

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục các khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét
trên bờ tại tỉnh Bình Định.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;

Căn cứ Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 43/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa;

Căn cứ Kết luận số 2004-TB/TU ngày 28/5/2025 của Thường trực Tỉnh ủy thống nhất việc công bố danh mục các khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ tại tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại văn bản số 1226/SXD-HTKT ngày 26/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh mục các khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ tại tỉnh Bình Định, gồm 03 địa điểm như sau:

1. Dự án Khu đô thị du lịch sinh thái Diêm Vân. Địa điểm: xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Diện tích: 129,6ha, khối lượng: 5.200.000m³.

2. Dự án Khu du lịch sinh thái và Biệt thự Đầm Thị Nại của Công ty cổ phần Eco Bay. Địa điểm: Khu A2 - Khu ĐTTM Bắc sông Hà Thanh, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Diện tích: 147.572m², khối lượng: 500.000m³.

3. Dự án Khu đô thị và Du lịch An Quang, huyện Phù Cát; địa điểm: Thị trấn Cát Khánh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định. Diện tích: 28,07ha, khối lượng: 459.778m³.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức, doanh nghiệp đổ chất nạo vét thực hiện theo quy định.

b) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải thông tin về nhu cầu tìm kiếm khu vực, địa điểm để tiếp nhận chất nạo vét trên địa bàn tỉnh trên trang thông tin điện tử tỉnh và tại trụ sở của Ủy ban nhân dân tỉnh hàng năm; cập nhật danh mục khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trước ngày 15 tháng 5 hằng năm nếu có thay đổi khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét so với danh mục nêu trên.

c) Là đơn vị đầu mối tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ trên cơ sở đề nghị của các chủ đầu tư dự án, công trình có nhu cầu theo quy định tại Quyết định số 2265/QĐ-UBND ngày 25/6/2024 của UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực Hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp rà soát các quy định về quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao khi có yêu cầu của Sở Xây dựng đề nghị cập nhật danh mục khu vực, địa điểm tiếp nhận vật chất nạo vét trên bờ.

b) Hướng dẫn các đơn vị tiếp nhận vật chất nạo vét trên bờ và chủ đầu tư các dự án nạo vét thực hiện thủ tục môi trường theo đúng quy định.

c) Phối hợp với các địa phương tổ chức khảo sát, rà soát khu vực địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên địa bàn có công trình, dự án đang chuẩn bị triển khai cần đổ chất nạo vét, đề xuất Sở Xây dựng tổng hợp theo quy định.

3. Công an tỉnh: Thực hiện quản lý hoạt động đổ chất nạo vét trên bờ theo chức năng, nhiệm vụ của ngành; tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động đổ chất thải nạo vét, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, UBND các xã, phường có liên quan trên địa bàn quản lý

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động đổ chất nạo vét trên địa bàn thuộc phạm vi đơn vị quản lý theo quy định.

b) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện hoạt động nạo vét, đổ thải chấp hành các quy định pháp luật về vệ sinh môi trường trên địa bàn quản lý.

5. Đơn vị quản lý địa điểm tiếp nhận chất nạo vét

a) Hoàn thiện đầy đủ thủ tục pháp lý về quy hoạch, đất đai, xây dựng, môi trường, điều kiện thi công đảm bảo tuân thủ nghiêm túc các quy định hiện hành.

b) Chủ động đánh giá khả năng sử dụng chất nạo vét, phương án thi công đối với địa điểm tiếp nhận chất nạo vét; phối hợp với đơn vị chủ dự án nạo vét báo cáo cơ quan có thẩm quyền đối với từng trường hợp cụ thể.

6. Đơn vị có nhu cầu đăng ký đổ chất nạo vét

a) Căn cứ Danh mục tại Quyết định này, các tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu đổ chất nạo vét lựa chọn khu vực, địa điểm phù hợp với dự án, công trình của mình, có văn bản đề xuất gửi Ủy ban nhân dân tỉnh để được chấp thuận trước khi triển khai thực hiện các thủ tục tiếp theo. Việc thi công, đổ chất nạo vét phải tuân thủ các quy định pháp luật về môi trường, tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, an toàn hàng hải, xây dựng và các quy định có liên quan khác.

b) Tuân thủ, chấp hành nghiêm các quy định pháp luật có liên quan khi thực hiện việc đổ chất nạo vét trên bờ; chịu trách nhiệm nếu để xảy ra sự cố, vi phạm pháp luật trong hoạt động nạo vét, đổ chất nạo vét theo quy định của pháp luật.

Trường hợp sử dụng chất nạo vét phục vụ mục đích san lấp thì doanh nghiệp phải lập hồ sơ đăng ký khối lượng khoáng sản thu hồi từ dự án, thành phần hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều 53 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản năm 2010; doanh nghiệp phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính trong việc sử dụng khoáng sản theo quy định và các nghĩa vụ có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện Tuy Phước, Phù Cát, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, UBND các xã, phường có liên quan; các tổ chức, doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, K19.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh